

Số: 1009/2019/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 13 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 763/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2019 về “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thảo T, sinh năm 1985; địa chỉ: Đường B, Phường C, quận G, Thành phố H.

Bị đơn: Anh Đỗ Vũ Minh Q, sinh năm 1986; địa chỉ: Đường B, Phường C, quận G, Thành phố H.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thảo T và anh Đỗ Vũ Minh Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thảo T và anh Đỗ Vũ Minh Q thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 117, Quyền số 01/2014 do Ủy ban nhân dân Phường A, Thành phố Đ, tỉnh L cấp ngày 10 tháng 11 năm 2014 hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Giao con chung là cháu Đỗ Đăng N, sinh ngày 19/9/2016 cho chị Phạm Thị Thảo T trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành. Anh Đỗ Vũ Minh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cháu Đỗ Đăng N là 5.000.000 (Năm triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành. Thời gian thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 9 năm 2019, thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Anh Đỗ Vũ Minh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp anh Đỗ Vũ Minh Q lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Phạm Thị Thảo T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Đỗ Vũ Minh Q.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày chị Phạm Thị Thảo T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Đỗ Vũ Minh Q chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng anh Đỗ Vũ Minh Q còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng do chị Phạm Thị Thảo T tự nguyện chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị Phạm Thị Thảo T đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0000944 ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, chị Phạm Thị Thảo T được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp. Án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng anh Đỗ Vũ Minh Q phải nộp.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q.Gò Vấp;
- Chi cục THA DS Q.Gò Vấp;
- UBND Phường A, TP.Đ;
- Lưu: VP, hồ sơ (Hoài).

THẨM PHÁN

(Ký tên và đóng dấu)

Đặng Thị Tám

